

Đông giáp các xã Kỳ Khang, Kỳ Thọ;  
Tây giáp các xã Kỳ Tây, Kỳ Phong; Nam  
giáp các xã Kỳ Văn, Kỳ Tây; Bắc giáp các  
xã Kỳ Tiến, Kỳ Giang.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính  
thành lập xã Kỳ Trung:

- Xã Kỳ Văn còn lại 2.441,88 ha diện  
tích tự nhiên và 5.138 nhân khẩu.

- Xã Kỳ Giang còn lại 1.715,88 ha diện  
tích tự nhiên và 5.134 nhân khẩu.

- Xã Kỳ Tây còn lại 7.711,93 ha diện  
tích tự nhiên và 5.311 nhân khẩu.

- Xã Kỳ Tiến còn lại 1.784,88 ha diện  
tích tự nhiên và 6.103 nhân khẩu.

- Xã Kỳ Phong còn lại 2.933 ha diện  
tích tự nhiên và 6.657 nhân khẩu.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi  
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng  
Công báo. Mọi quy định trước đây trái  
Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân  
tỉnh Hà Tĩnh, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và  
Thủ trưởng các cơ quan có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Nghị định  
này./.

TM. CHÍNH PHỦ

*Thủ tướng*

**Phan Văn Khải**

## CÁC BỘ

### BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ  
Giáo dục và Đào tạo số 58/2003/  
QĐ-BGDĐT ngày 18/12/2003  
về việc phê duyệt Đề án dạy  
học Tin học, ứng dụng Công  
nghệ thông tin và truyền thông  
trong trường phổ thông giai  
đoạn 2004 - 2006.

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP  
ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy  
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP  
ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy  
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào  
tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/2000/QH10  
của Quốc hội và Chỉ thị số 14/2001/  
CT-TTg ngày 11/6/2001 của Thủ tướng  
Chính phủ về đổi mới chương trình giáo  
dục phổ thông;*

*Căn cứ Chỉ thị số 58/CT-TW ngày  
17/10/2000 của Bộ Chính trị về đẩy  
mạnh ứng dụng và phát triển Công nghệ*

19638852

*thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa;*

*Căn cứ Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT ngày 30/7/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng Công nghệ thông tin trong ngành giáo dục giai đoạn 2001 - 2005;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề án dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông giai đoạn 2004 - 2006” kèm theo Quyết định này để làm căn cứ triển khai việc giảng dạy, học tập Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường phổ thông.

**Điều 2.** Giao Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục chủ trì, phối hợp với Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học - Công nghệ, Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức triển khai thực hiện Đề án ở Điều 1.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch -

Tài chính, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, Hiệu trưởng các trường sư phạm, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC  
VÀ ĐÀO TẠO  
Thứ trưởng

**Nguyễn Văn Vọng**

**ĐỀ ÁN dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông giai đoạn 2004 - 2006**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 58/2003/QĐ-BGDĐT ngày 18/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).*

### A. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG

Những thành tựu mới của khoa học và công nghệ, đặc biệt là của công nghệ thông tin trong những thập kỷ cuối của

thế kỷ 20 đã tạo nên những biến động lớn trong công cuộc phát triển kinh tế xã hội của mọi quốc gia, trong tất cả các lĩnh vực và trong cuộc sống của mỗi con người. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Tin học và Công nghệ thông tin và truyền thông cũng như những yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hướng tới nền kinh tế tri thức ở nước ta đã được thể hiện trong những quan điểm của Đảng, Nhà nước qua nhiều văn kiện quan trọng, như Chỉ thị số 58/CT-TW ngày 17/10/2000 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 07/2000/NQ-CP ngày 05/6/2000 của Chính phủ, Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT ngày 30/7/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ quán triệt các quan điểm và thực hiện các nhiệm vụ chiến lược nói trên, tổ chức tốt việc dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động của nhà trường như đã được nêu trong Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT.

Đã đến lúc chúng ta cần phải khẳng định những định hướng mang tính chiến lược, những chủ trương dài hạn và đồng bộ thể hiện trong một kế hoạch toàn diện về việc dạy, học Tin học trong trường phổ thông, gắn liền với ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông.

## I. XU THẾ DẠY HỌC TIN HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

Đầu những năm 60 của thế kỷ XX đã có những nghiên cứu và thử nghiệm về việc dạy học Tin học và kỹ thuật tính, chủ yếu là qua môn Toán. Tình hình chung tại các nước là việc giảng dạy còn nặng về lý thuyết, học sinh không thực hành trên máy. Cuối những năm 70, Tin học và kỹ thuật tính chuyển sang một giai đoạn mới có sự biến đổi về chất. Máy tính bắt đầu được sử dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất và đời sống. Do những đòi hỏi của sự phát triển kinh tế xã hội và sự cho phép về điều kiện kinh tế - kỹ thuật nên Tin học đã chính thức được đưa vào trường học. Vào những năm 80, với việc ứng dụng ngày càng rộng rãi Công nghệ thông tin và truyền thông, đặc biệt là ở các nước phát triển, nhiều quốc gia đã lần lượt xây dựng chiến lược Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông mà một bộ phận quan trọng của chiến lược này là xác định cách thức đưa Tin học vào trong trường phổ thông.

Theo các tư liệu tổng hợp, đặc biệt là của UNESCO, có thể rút ra một số nhận xét về việc giảng dạy Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông của một số nước như sau:

### ***Về mục tiêu:***

Dựa trên điều kiện cụ thể mà các nước lựa chọn một trong hai mục tiêu sau:

- Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng Công nghệ thông tin và truyền thông cần thiết để ứng dụng trong cuộc sống và hỗ trợ việc học tập các môn học khác.

- Trang bị cho học sinh những kiến thức về thông tin, máy tính và quá trình xử lý thông tin, kiến thức và kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin và truyền thông.

### ***Về hình thức dạy học Tin học:***

Có các hình thức phổ biến sau:

- Tin học là một môn học riêng biệt và là môn học bắt buộc, giống như những môn học khác đối với mọi học sinh (ở nhiều bang của Hoa Kỳ, ở Ôxtrâyliá...).

- Tin học cũng là môn học riêng biệt nhưng theo hình thức tự chọn (ở Pháp, Đức, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc...).

- Tin học được tích hợp vào trong các môn học khác:

- Tin học là một phần riêng biệt, tương đối độc lập trong một môn học khác (ở Nhật, Canada, Philippin, một số bang của Hoa Kỳ...).

- Tin học được tích hợp nhuần nhuyễn trong một số môn học khác như Toán, Vật lý (ở Pháp và nhiều bang của Hoa Kỳ...).

- Tin học là hoạt động ngoại khóa.

Tuy nhiên nhiều nước đã lựa chọn phương án dạy Tin học như là một môn học độc lập và theo hình thức tự chọn.

### ***Về chương trình, chuẩn kiến thức:***

Chương trình môn Tin học thường được xây dựng theo 3 mức:

- Giáo dục phổ thông mức cơ sở
- Giáo dục phổ thông mức nâng cao
- Giáo dục nghề ở mức nâng cao

Chương trình thường được chia thành các môđun, có môđun bắt buộc, có môđun lựa chọn.

### ***Nhận xét chung:***

Hầu hết các nước đều đưa các kiến thức Tin học, kỹ năng cơ bản của Công nghệ thông tin và truyền thông vào giảng dạy ở trường phổ thông, thể hiện rõ hơn từ cấp Trung học cơ sở theo nhiều hình thức tổ chức dạy học khác nhau.

Ngày nay vấn đề dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông đã được hầu hết các nước trên thế giới quan tâm và đã trở nên một vấn đề toàn cầu. Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục các nước thành viên của tổ chức diễn đàn hợp tác kinh tế các nước Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) lần thứ 2 ngày 07 tháng 4 năm 2000 về "Giáo dục trong xã hội học tập ở thế kỷ XXI" xác nhận tầm quan trọng của Công nghệ thông tin trong xã hội học tập. Tại diễn

đàn này các Bộ trưởng đã khẳng định tiềm năng rộng lớn của Công nghệ thông tin trong việc chuẩn bị tương lai cho học sinh, sinh viên cũng như cung cấp cơ hội học tiếp cho người lớn tuổi. Công nghệ thông tin mang đến sự đổi mới về cách học cho mọi cấp học. Công nghệ thông tin cũng tạo điều kiện cho việc hợp tác nghiên cứu khoa học và học từ xa. Các Bộ trưởng nhấn mạnh phương châm “Giáo dục không biên giới” giữa các thành viên APEC. Công nghệ thông tin trong giáo dục sẽ là giải pháp chiến lược nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế dựa trên tri thức.

## *II. TÌNH HÌNH DẠY HỌC TIN HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG*

### **1. Tình hình dạy học Tin học trong trường phổ thông**

Vào đầu những năm 80 của thế kỷ trước, cùng với các nước thuộc khối xã hội chủ nghĩa thời đó, chúng ta đã nhận thức được sự cần thiết phải trang bị cho thế hệ trẻ các kiến thức phổ thông về Tin học. Một số cơ quan, trong đó có Viện Khoa học giáo dục, với chức năng nghiên cứu và thiết kế nội dung và chương trình các môn học của bậc học phổ thông đã huy động, tập hợp lực lượng tiến hành

nghiên cứu và đề xuất những bước đi nhằm triển khai việc đưa Tin học vào trường phổ thông. Trên báo chí, nhất là tạp chí Nghiên cứu Giáo dục những năm 1984, 1985, 1986, 1987, nhiều vị lãnh đạo ngành giáo dục, nhiều nhà khoa học, nhà sư phạm đã phát biểu những định hướng đầu tiên cho việc đưa Tin học vào nhà trường,... Năm 1985, những kiến thức nhập môn Tin học đã được dạy thí điểm ở 10 địa phương trên toàn quốc. Năm 1990, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quyết định triển khai dạy thực nghiệm môn học này tại hơn 100 trường Trung học phổ thông, bắt đầu từ năm học 1990 - 1991. Những trường thực nghiệm đó được Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp trang bị phòng máy tính. Tài liệu giáo khoa “Tin học phổ thông” ra đời năm 1990 được biên soạn để dạy cho các trường thực nghiệm này.

- Bắt đầu từ năm học 1990 - 1991 cùng với việc thay sách giáo khoa cũ bằng sách giáo khoa cải cách giáo dục, một số kiến thức Tin học đã được đưa vào chương trình môn Toán lớp 10 Trung học phổ thông trong một chương có tên gọi “Khái niệm về Tin học và thuật toán”, với 15 tiết học bắt buộc.

Từ năm học 1993 - 1994, khi tiến hành thí điểm phân ban trong một số trường Trung học phổ thông, Tin học được dạy ở các trường Trung học phổ thông chuyên ban cho tất cả 3 lớp 10, 11, 12 với số tiết/tuần tương ứng là 2:1:1. sau khi có chủ

trương giảm tải của Bộ Giáo dục và Đào tạo số tiết/tuần tương ứng là 1:1:1.

Ngoài việc giảng dạy Tin học trong các trường Trung học chuyên ban nói trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức soạn thảo và ban hành chương trình Tin học cho khối các trường chuyên, với 16 môđun kiến thức, đồng thời gợi ý phương hướng lựa chọn để các địa phương tự quyết định về nội dung dạy học cho địa phương mình.

- Năm 1996 sách Tin học tự chọn cho Tiểu học đã được biên soạn và được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tiến hành dạy thí điểm tại 18 trường Tiểu học của thành phố. Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã thực hiện dạy Tin học (tự chọn) ở Tiểu học sớm hơn, từ những năm 1992. Tinh thần chung của việc dạy thí điểm là cho học sinh làm quen với máy tính. Một số trường, với sự giúp đỡ của các công ty và dự án về máy tính, đã bắt đầu thử sử dụng phần mềm trong dạy và học các bộ môn.

- Một số Sở Giáo dục và Đào tạo đã tự biên soạn chương trình, tài liệu giáo khoa, cùng với sự giúp đỡ của một số cơ quan, tổ chức kinh tế, các dự án tổ chức dạy Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong một số trường Trung học cơ sở như ở thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thừa Thiên - Huế... kể cả việc tổ chức thi học sinh giỏi Tin học ở cấp học này.

**Nội dung giảng dạy chủ yếu của thời kỳ đầu** (giai đoạn những năm 80, 90 của thế kỷ trước) còn nặng về lý thuyết, bao gồm: khái niệm thông tin, cách biểu diễn thông tin, việc tổ chức các hệ thống thông tin, thuật toán, các cách biểu diễn thuật toán, các ngôn ngữ lập trình LOGO, BASIC, PASCAL.

**Tài liệu dạy học chủ yếu thời kỳ đầu** được biên soạn phù hợp với lối dạy chay, không có máy tính, hoặc nếu có dùng máy tính thì chỉ để minh họa. Học sinh ít được thực hành.

Tuy nhiên, do máy tính cá nhân liên tục được nâng cấp về tốc độ xử lý, về dung lượng bộ nhớ, các phần mềm ứng dụng liên tục phát triển nên nội dung giảng dạy Tin học ở trường phổ thông dần chuyển từ lý thuyết, nặng về thuật toán và ngôn ngữ lập trình sang tăng cường về ứng dụng như xử lý văn bản, tính toán biểu bảng, vận dụng đồ họa, games, khai thác internet, xử lý đa phương tiện.

**Về đào tạo và bồi dưỡng giáo viên:** Ngay từ khi bắt đầu tiến hành thí điểm phân ban trong trường Trung học phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo việc đào tạo và bồi dưỡng giáo viên dạy Tin học. Các trường Đại học như Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Bách Khoa Hà Nội, Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh... đã bắt đầu đào tạo giáo viên dạy Tin học (với bằng cấp cử nhân, kỹ sư,

chúng chỉ các trình độ A, B, C). Một số trường Cao đẳng Sư phạm cũng đã tiến hành đào tạo giáo viên dạy Tin học cho các trường Trung học cơ sở theo phương thức đào tạo ghép ban. Tuy nhiên, để kịp thời cung cấp đội ngũ giáo viên, đáp ứng việc đưa Tin học vào nhà trường trong thời gian đó nhiều lớp bồi dưỡng từ 1 đến 3 tháng đã được tổ chức. Hơn 3000 lượt giáo viên đã được bồi dưỡng qua những lớp này mà đa số là giáo viên Toán, Vật lý.

**Về thiết bị dạy học:** Mỗi trường Trung học chuyên ban đều có phòng máy tính với số lượng từ 10 đến 30 máy (do Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng địa phương trang bị). Các trường Tiểu học và Trung học cơ sở dạy thí điểm cũng được trang bị một số lượng máy tính nhất định, do địa phương và các dự án, các tổ chức kinh tế hỗ trợ. Riêng thiết bị của các trường chuyên có số lượng lớn hơn và chất lượng cao hơn.

## 2. Về ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào trường phổ thông

Từ những năm 1990, một số Sở Giáo dục và Đào tạo như Hà Nội, Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh đã bước đầu tiến hành một số giờ dạy có sử dụng máy tính và các phương tiện khác như máy chiếu, TV, video tại một số trường. Tuy nhiên, những giờ học này không nhiều và có tính chất thử nghiệm nhưng sau đó

không được đánh giá, phát triển và nhân rộng. Phong trào này có tính tự phát nên mặc dù nhiều trường đã có máy tính nhưng hiệu quả sử dụng theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học còn thấp.

Việc ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào nhà trường tuy chưa được tổ chức một cách có hệ thống nhưng các địa phương đã mạnh dạn đưa Công nghệ thông tin và truyền thông vào một số mặt hoạt động của nhà trường và bước đầu thu được kết quả đáng khích lệ:

- Tự thiết kế phần mềm dạy học các môn Toán, Lý, Sinh, Ngoại ngữ...
- Quản lý học sinh và nhân sự.
- Quản lý thư viện.
- Quản lý điểm, xếp thời khóa biểu, quản lý thi tốt nghiệp.
- Trao đổi thông tin với phụ huynh học sinh qua mạng.
- Trao đổi thông tin với đồng nghiệp và cấp trên.
- Sách giáo khoa điện tử trên đĩa CD-ROM.
- Tất cả các sở Giáo dục và Đào tạo đều truyền dữ liệu tuyển sinh đại học, cao đẳng cho các trường đại học.

### **Nhận xét chung**

- Thời gian qua việc cung cấp cho học sinh trong trường phổ thông nước ta những kiến thức phổ thông về Tin học, những kỹ năng cơ bản trong việc sử

09638852

dụng máy tính là một chủ trương đúng, được sự hưởng ứng của giáo viên, học sinh, các giới xã hội, các tổ chức kinh tế.

- Các hoạt động chuẩn bị và tiến hành đưa môn học như Tin học vào nhà trường đã được thực hiện tương đối đồng bộ (xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, cung cấp các thiết bị ở mức độ tối thiểu).

- Một số địa phương, trước hết là ở các thành phố lớn đã thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện chủ trương trên, cả việc mạnh dạn ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học và các hoạt động khác.

- Kết quả học Tin học ở các trường chuyên có thể xem là khả quan. Trong 14 lần dự thi quốc tế về Tin học nước ta đã có 51 học sinh dự thi, đạt 43 giải trong đó có 7 huy chương vàng.

Mặc dù những năm gần đây Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường học đã được quan tâm hơn, song trong một thời gian khá dài, ngành Giáo dục và Đào tạo chưa xác định được các giải pháp ở tầm vĩ mô khi thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông; mục tiêu của việc học Tin học trong nhà trường, mối quan hệ giữa Tin học với tư cách một môn học với việc ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học chưa được xác định rõ ràng qua từng cấp học, bậc học; chưa

có một chương trình được ban hành chính thức, dù chỉ là một chương trình khung; các chương trình đã soạn thảo nhanh chóng trở nên lạc hậu, phương pháp dạy học được hình thành một cách tự phát; hoạt động thực hành và việc rèn luyện kỹ năng chưa được thực hiện đúng với tầm quan trọng đặc biệt của nó.

- Các điều kiện quyết định chất lượng dạy học Tin học còn bất cập, thiếu những định hướng rõ ràng do đó lúng túng trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy môn Tin học, trang bị kiến thức và kỹ năng ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học cho đội ngũ giáo viên. Trang thiết bị dạy Tin học thiếu, lạc hậu và chưa được khai thác có hiệu quả.

- Đa số giáo viên còn chưa nhận thức đầy đủ vai trò của Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học và vì nhiều lý do khác nhau chưa tạo nên một phong trào mang tính quần chúng, tự giác trong lĩnh vực này và từ đó không có một kế hoạch dài hạn, toàn diện và cụ thể.

Nhìn chung, giáo dục Tin học trong nhà trường chưa thực sự góp phần chuẩn bị một cách có hiệu quả cho việc tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đào tạo phát triển toàn diện nhân cách con người.



Hiện nay Bộ Giáo dục và Đào tạo đang thực hiện chủ trương đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 40/2000/QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội. Chương trình giáo dục Tiểu học, Trung học cơ sở đã được xây dựng, thẩm định và chính thức thực hiện trên phạm vi toàn quốc từ năm học 2002 - 2003. Theo các chương trình mới này Tin học được dạy ở bậc Tiểu học theo tinh thần tự chọn cho các lớp 3, 4, 5 và được dạy ở cấp Trung học cơ sở như một môn học tự chọn cho các lớp 8, 9. Ở Tiểu học các nội dung Tin học được dạy theo phương châm vừa chơi vừa học, làm quen với máy tính. Các nội dung chủ yếu là kỹ năng bàn phím, trò chơi học tập, đồ họa, soạn thảo văn bản. ở cấp Trung học cơ sở nội dung học được thiết kế theo các môđun như thông tin và máy tính, soạn thảo văn bản, đồ họa, bảng tính, internet, tin học và xã hội,... Chương trình giáo dục cho cấp Trung học phổ thông đã được xây dựng và thẩm định, chương trình này sẽ được thực hiện chính thức trên phạm vi toàn quốc từ năm học 2004 - 2005, trong đó Tin học sẽ được dạy như một môn học chính thức, bắt buộc và không phân hóa cho tất cả học sinh.

### III. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG TƯƠNG LAI

Xuất phát từ những yêu cầu cấp bách

của thực tiễn, Đảng và Chính phủ đã có nhiều chỉ thị nhằm đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra Chỉ thị số 58/CT-TW ngày 17/10/2000 về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chỉ thị số 58/CT-TW khẳng định:

“Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin là một nhiệm vụ ưu tiên trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, là phương tiện chủ lực để đi tắt đón đầu, rút ngắn khoảng cách phát triển so với các nước đi trước” và “Phát triển nguồn nhân lực cho công nghệ thông tin là yếu tố then chốt có ý nghĩa quyết định đối với việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin”.

Chỉ thị số 58/CT-TW đồng thời nêu rõ những nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện:

“... Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác giáo dục và đào tạo ở các cấp học, bậc học, ngành học. Phát triển các hình thức đào tạo từ xa phục vụ cho nhu cầu học tập của toàn xã hội. Đặc biệt tập trung phát triển mạng máy tính phục vụ cho giáo dục và đào tạo, kết nối Internet tới tất cả các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Đầu tư thỏa đáng cho công tác đào tạo, nghiên cứu về Công nghệ thông tin; gắn chặt giữa đào tạo, nghiên cứu và sản xuất, kinh doanh. Xã hội hóa mạnh mẽ việc đào tạo về Công nghệ thông tin. Khuyến khích và thu hút các tổ chức, các cá nhân trong và ngoài nước tham gia đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực về Công nghệ thông tin của Việt Nam...”.

“... Tin học hóa hoạt động của các cơ quan Đảng và Nhà nước là bộ phận hữu cơ quan trọng của cải cách nền hành chính quốc gia, là nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan nhằm tăng cường năng lực quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả...”.

Thực hiện tinh thần Chỉ thị số 58/CT-TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT ngày 30/7/2001 về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục giai đoạn 2001 - 2005.

Đối với việc dạy Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT đã nêu rõ:

- Tổ chức tốt việc dạy và học Tin học ở tất cả các cấp, bậc học, ngành học nhằm phổ cập Tin học trong nhà trường.
- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ

thông tin trong giáo dục và đào tạo ở tất cả các cấp học, bậc học, ngành học theo hướng sử dụng Công nghệ thông tin như là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập ở tất cả các môn học.

- Xây dựng và thực hiện dự án phát triển mạng máy tính phục vụ giáo dục và đào tạo (EduNet), mở rộng kết nối Internet tới các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Chỉ thị số 29/2001/CT-BGDĐT cũng đã nêu ra những công việc khác cần làm cho các cấp, các cơ quan có trách nhiệm để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các yêu cầu nói trên (đào tạo giáo viên, chuẩn bị kinh phí...).

Để thực hiện Chỉ thị của Bộ trưởng về vấn đề này cần chỉ ra các định hướng cho những hoạt động chủ yếu có liên quan đến việc đưa Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông vào trường phổ thông trong giai đoạn tới, đó là:

- Kiến thức phổ thông và kỹ năng cơ bản của Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông là bộ phận của học vấn phổ thông, cần đưa vào trường phổ thông như một môn học và một phần của những môn học khác.
- Giống như các môn học khác, việc xây dựng chương trình môn Tin học cần theo đúng quy trình và đảm bảo đầy đủ các thành tố (mục tiêu dạy học, nội dung và

chuẩn cần đạt tới, phương pháp và phương tiện dạy học, cách thức đánh giá kết quả...).

- Tránh cả hai khuynh hướng khi xác định nội dung: hoặc chỉ thiên về lý thuyết mang tính hệ thống chặt chẽ hoặc chỉ thuần túy chú ý tới việc hình thành và phát triển những kỹ năng thao tác. Tuy nhiên, căn cứ vào đặc trưng của Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông cần coi trọng thực hành và phát triển kỹ năng, đặc biệt là đối với học sinh ở các bậc học, cấp học dưới.

- Xuất phát từ tình hình thực tế của giáo dục nước ta và đặc trưng của môn học mà từ việc xác định mục tiêu, xây dựng nội dung, hình thành phương pháp, tổ chức dạy học... đều cần phải thực hiện một cách linh hoạt, với những hình thức đa dạng để vừa đảm bảo được yêu cầu phổ cập cũng như nâng cao nếu có điều kiện.

- Kết hợp chặt chẽ với các cơ sở Tin học trong xã hội, các tổ chức kinh tế, các dự án về Tin học, các phương tiện truyền thông đại chúng, tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực của các địa phương, các trường để mở rộng khả năng đáp ứng nhu cầu về Tin học và Công nghệ thông tin và truyền thông của tất cả học sinh.

- Chấp nhận sự đầu tư ưu tiên so với các môn khác trong việc đào tạo bồi

dưỡng giáo viên, trang bị các phương tiện cần thiết cho việc dạy học Tin học.

Vì tính chất cấp bách và ý nghĩa quan trọng của vấn đề, một chương trình hành động của ngành Giáo dục và Đào tạo về vấn đề dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường giai đoạn 3 năm tới cần được xây dựng và thể hiện các định hướng nêu trên.

## B. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ - CÁC GIẢI PHÁP

### I. MỤC TIÊU

#### 1.1. Mục tiêu chung

Tổ chức tốt việc dạy và học Tin học ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào dạy và học các môn học trong các trường phổ thông và vào các hoạt động quản lý nhà trường, đáp ứng được các yêu cầu về phát triển công nghệ thông tin trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

#### 1.2. Các mục tiêu cụ thể giai đoạn 2004 - 2006

1. Môn Tin học được dạy và học một cách thích hợp và có hiệu quả ở các bậc học, cấp học phổ thông, với tư cách môn học tự chọn ở bậc Tiểu học và cấp Trung học cơ sở, với tư cách môn học bắt buộc ở cấp Trung học phổ thông.

2. Công nghệ thông tin và truyền thông được ứng dụng để hỗ trợ hoạt động đổi mới phương pháp dạy và học, trong giai đoạn đầu tập trung thực hiện ở các thành phố, thị xã, khu công nghiệp và những nơi có điều kiện.

3. Công nghệ thông tin và truyền thông bước đầu được ứng dụng để đổi mới công tác quản lý nhà trường.

## II. NHIỆM VỤ

Để đạt được 3 mục tiêu cụ thể nêu trên, trong giai đoạn 3 năm tới, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

1. Nghiên cứu các phương án dạy học Tin học thích hợp cho các cấp học, bậc học, với tinh thần linh hoạt, mềm dẻo và phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất.

1.1. Xác định các phương án dạy học Tin học trong trường phổ thông bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức học tập, điều kiện dạy và học phù hợp với đặc trưng của bộ môn và hoàn cảnh của nước ta.

- Việc xây dựng phương án dạy học Tin học trong trường phổ thông cần dựa trên định hướng sau: Vì Tin học là môn học mới, chưa có sẵn mạch kiến thức cơ bản cần giảng dạy trong trường phổ thông như các môn học truyền thống

khác cho nên trước hết cần định hướng một cách tổng thể các kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học Tin học trong trường phổ thông sau đó tiến hành xây dựng chương trình cho từng bậc học, cấp học, lớp học nhằm đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm, đồng thời tránh được lãng phí và tình trạng chồng chéo giữa các cấp học, bậc học và giữa các môn học của cùng cấp học, bậc học.

- Phương án dạy học Tin học ở trường phổ thông cần được xây dựng dựa trên yêu cầu chung là: Cung cấp các kiến thức phổ thông và hình thành các kỹ năng cơ bản của Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông cho học sinh làm cơ sở ban đầu cho việc đào tạo nguồn nhân lực tương lai, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hướng tới kinh tế tri thức, đồng thời ứng dụng được các kiến thức nói trên vào các hoạt động học tập, vào cuộc sống cá nhân trong bối cảnh một xã hội có những tác động ngày càng mạnh mẽ của Công nghệ thông tin và truyền thông.

### ***Yêu cầu cụ thể đối với các cấp học:***

#### **• Đối với tiểu học**

Cho học sinh bước đầu làm quen với máy tính theo phương châm “chơi mà học”, chủ yếu giúp học sinh làm quen với các thuật ngữ đơn giản, phổ thông về máy tính, nắm được các thao tác mở, đóng máy, sử dụng bàn phím, chuột máy

tính, chơi các trò chơi máy tính mang tính giáo dục, đồng thời có thể sử dụng máy tính để học các môn học khác dưới sự tổ chức và hướng dẫn của giáo viên, trao đổi thông tin ở dạng đơn giản, có thói quen làm việc với máy tính theo đúng quy trình, thú tự thao tác và hợp vệ sinh.

Nội dung nói trên được tổ chức dạy học bằng hình thức tự chọn cho các lớp 3, 4, 5.

- Đối với cấp Trung học cơ sở

Cho học sinh nắm được một số khái niệm cơ bản của Tin học, hiểu được chức năng chủ yếu của máy tính qua ứng dụng trong sinh hoạt, học tập và hoạt động nghề nghiệp thông thường như soạn thảo một số dạng văn bản cơ bản, tính toán và lập biểu bảng thông tin, thống kê trên cơ sở khai thác tính năng của một vài phần mềm ứng dụng (Word, Excel); biết nhận và gửi thư điện tử, biết cách tìm kiếm thông tin trên mạng, biết cách truy cập internet, biết sử dụng máy tính để học các môn khác theo yêu cầu và hướng dẫn của giáo viên; hình thành thói quen làm việc an toàn với máy tính và các thông tin chứa trong máy.

Nội dung học tập được thể hiện trong môn Tin học với tư cách một môn học tự chọn, cho các lớp 8 và 9 (2 tiết/tuần) và trong một phần của môn Công nghệ.

- Đối với cấp Trung học phổ thông

Nội dung dạy học Tin học đối với cấp

Trung học phổ thông nhằm giúp học sinh hiểu được một cách tương đối hệ thống các khái niệm cơ bản, những nguyên lý, quy trình chung, các lĩnh vực ứng dụng chủ yếu của Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông; biết sử dụng máy tính để soạn thảo văn bản, đồ họa; biết sử dụng máy tính để tìm kiếm, khai thác trao đổi thông tin cần thiết, hình thành kỹ năng tạo lập và quản lý các tệp dữ liệu, nắm được cơ chế tìm kiếm hữu hiệu thông tin trên trang Web, sử dụng có hiệu quả máy tính trong việc học tập các bộ môn khác; góp phần định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông.

Các nội dung nói trên được đưa vào trong một môn học bắt buộc không phân hóa với mọi học sinh ở tất cả các ban dưới dạng môđun. Các địa phương và các trường học có thể linh hoạt chọn lựa các môđun phù hợp với tình hình cụ thể của mình.

1.2. Cùng với việc xây dựng phương án dạy học Tin học trong trường phổ thông tiến hành đào tạo học sinh năng khiếu về Tin học nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng cao trong tương lai.

1.3. Nghiên cứu các phương án nhằm đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy và học môn Tin học ở trường phổ thông.

**2. Biên soạn tài liệu tham khảo để dạy và học môn Tin học, danh mục các phần**

mềm thiết yếu, tài liệu hướng dẫn giáo viên sử dụng phần mềm dạy học

- Lập danh mục phần mềm thiết yếu phục vụ cho việc dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông ở các cấp học, bậc học. Tuyển chọn và phổ biến phần mềm dạy học các bộ môn cho các địa phương và các trường học. Khuyến khích giáo viên có khả năng tự xây dựng phần mềm dạy học nhằm ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào dạy học.

- Tổ chức biên soạn tài liệu tham khảo Tin học cho giáo viên.

- Tổ chức biên soạn tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm để dạy Tin học.

- Cùng với các tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, khuyến khích các địa phương biên soạn các tài liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh.

**3. Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông.**

**3.1. Đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên trên cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông**

- Từng bước ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào soạn giáo án và tài liệu giảng dạy, sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học trong quá trình dạy học.

- Từng bước thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh bằng Công nghệ thông tin.

- Tạo điều kiện để giáo viên có thể khai thác nguồn tư liệu qua Internet và trao đổi với đồng nghiệp.

**3.2. Hỗ trợ hoạt động học tập của học sinh theo định hướng xây dựng “môi trường học tập giàu yếu tố công nghệ” trong nhà trường.**

- Tạo điều kiện cho học sinh từng bước sử dụng thiết bị Công nghệ thông tin và truyền thông để học tập theo năng lực và nhu cầu của mình.

- Tạo điều kiện cho học sinh khai thác tài liệu học tập qua Internet hay mạng nội bộ nhà trường: bước đầu nghiên cứu xây dựng hệ thống các câu hỏi, đề thi để học sinh có thể tự kiểm tra, đánh giá mức độ tiếp thu của mình.

**4. Xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng thường xuyên về Tin học cho giáo viên dạy Tin học, cho giáo viên các bộ môn khác và cho cán bộ quản lý giáo dục.**

**4.1. Xây dựng chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên Tin học, chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên các bộ môn, cho cán bộ quản lý giáo dục.**

**4.2. Biên soạn các loại tài liệu dạy học phục vụ các chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý về Công nghệ thông tin và truyền thông.**

Về lâu dài Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ tập trung quản lý chương trình bồi dưỡng, khuyến khích các địa phương chủ động biên soạn tài liệu.

**5. Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về Tin học cho giáo viên Tin học, cho giáo viên các bộ môn khác và cho cán bộ quản lý giáo dục.**

5.1. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên giảng dạy môn Tin học.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, đủ về số lượng và đạt về chất lượng.

- Triển khai bồi dưỡng giáo viên dạy Tin học và giáo viên kiêm nhiệm như Toán - Tin; Lý - Tin.

5.2. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên các môn học khác về kiến thức và khả năng sử dụng Công nghệ thông tin và truyền thông để ứng dụng vào giảng dạy, chú trọng vào các vấn đề sau: sử dụng máy tính và thiết bị đa phương tiện, khả năng khai thác các phần mềm chuyên dụng của bộ môn, phương pháp soạn bài giảng có sự hỗ trợ của Công nghệ thông tin và truyền thông, khả năng khai thác Internet phục vụ giảng dạy.

5.3. Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ quản lý giáo dục kiến thức về Tin học để có khả năng sử dụng thiết bị Công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý nhà trường thông qua việc nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo nhà trường, cán bộ quản lý các cấp về vai trò

của Công nghệ thông tin và truyền thông trong giáo dục, bồi dưỡng việc sử dụng máy tính và thiết bị đa phương tiện cho các đối tượng này.

**6. Xây dựng các phòng máy tính, phòng học đa chức năng, mạng EduNet của Bộ Giáo dục và Đào tạo phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.**

6.1. Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành tiêu chuẩn phòng máy tính cho các trường học. Trên cơ sở các chuẩn mực này các địa phương và nhà trường tìm kiếm các nguồn hỗ trợ khác nhau (nhà nước, địa phương, phụ huynh và các nhà tài trợ) để xây dựng phòng máy tính và thiết bị đa phương tiện trong các trường học.

6.2. Xây dựng mạng EduNet nhằm cung cấp các tư liệu và công cụ phục vụ mục đích giảng dạy và học tập với các hoạt động cụ thể sau:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng mạng giáo dục (máy chủ, đường trục...) kết nối mạng với các đơn vị giáo dục, xây dựng mạng nội bộ...

- Xây dựng trung tâm điều khiển mạng giáo dục.

- Xây dựng công cụ làm nội dung bài giảng, đổi mới phương pháp giảng dạy để đưa lên mạng giáo dục.

- Xây dựng hệ thống thông tin giáo dục để đưa lên mạng.

- Bồi dưỡng huấn luyện về sử dụng mạng, làm bài giảng trên mạng... Huy động mọi giáo viên, mọi trường tham gia hoạt động này.

- Thu thập phần mềm dạy học để đưa lên mạng.

- Xây dựng thư viện điện tử.

**7.** Nghiên cứu ban hành các chính sách về dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường.

- Ban hành các quy định về chế độ đối với giáo viên giảng dạy Tin học.

- Ban hành các quy định về tổ chức và cán bộ phục vụ việc dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông.

- Ban hành chính sách đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất về Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường theo phương án Nhà nước và nhân dân cùng làm, khuyến khích doanh nghiệp và cá nhân cùng tham gia.

### III. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

**1.** Nâng cao nhận thức về dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin trong nhà trường

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban Khoa giáo Trung ương, Ban Tư

tướng - Văn hóa Trung ương, Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương xây dựng chương trình tuyên truyền về chủ trương dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong các nhà trường, nhằm giúp các cấp lãnh đạo, các lực lượng xã hội nhận thức được một cách đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề để cùng tham gia và hỗ trợ việc đưa Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông vào nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả của giáo dục và đào tạo.

**2.** Đảm bảo quỹ thời gian và các điều kiện cần thiết để thực hiện việc dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường phổ thông

Trong chương trình Tiểu học mới Tin học được dạy với tư cách là môn học tự chọn ở các lớp 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tuần, trong chương trình Trung học cơ sở mới Tin học được dạy với tư cách là môn học tự chọn ở các lớp 8, 9 với thời lượng 2 tiết/tuần. Các Sở và các Phòng Giáo dục và Đào tạo cần có chủ trương và tạo điều kiện khuyến khích các nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh tận dụng các cơ hội lựa chọn này để học sinh sớm có điều kiện tiếp cận với Tin học và Công nghệ thông tin.

Trong khi đó, ở chương trình Trung học phổ thông mới (sẽ được thực hiện từ năm



học 2004 - 2005) Tin học sẽ được dạy như một môn học bắt buộc, không phân hóa cho các đối tượng học sinh với thời lượng 1 tiết/tuần ở lớp 10, 11 và 12. Các vụ chỉ đạo, các Sở Giáo dục và Đào tạo cần có kế hoạch và biện pháp hướng dẫn và theo dõi chặt chẽ việc dạy học môn Tin học theo chương trình Bộ ban hành với tinh thần khuyến khích tính linh hoạt và mềm dẻo.

### 3. Chú trọng triển khai nghiên cứu ứng dụng

- Mặc dù nhận thức được việc dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường là vấn đề có tầm quan trọng chiến lược nhưng việc triển khai các hoạt động trong lĩnh vực này là mới mẻ đối với Việt Nam. Công tác triển khai việc dạy Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông chỉ thực sự có hiệu quả nếu được dựa trên kết quả nghiên cứu đầy đủ về cả chiều sâu lẫn bề rộng. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có kế hoạch chỉ đạo và tạo điều kiện để các viện nghiên cứu, các trường Đại học sư phạm, các trường Cao đẳng sư phạm, các địa phương thực hiện các nghiên cứu về đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học với sự hỗ trợ của Công nghệ thông tin và truyền thông.

- Trong 3 năm tới chú trọng triển khai nghiên cứu ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông ở Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục, Trung tâm Tin

học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, một số trường Đại học sư phạm, Cao đẳng sư phạm và một số trường phổ thông trọng điểm ở thành phố, nơi có những điều kiện phù hợp.

- Phát huy các kết quả nghiên cứu thực nghiệm của Dự án PDL giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công ty IBM. Từng bước nhân rộng mô hình của dự án tới các tỉnh trong toàn quốc.

### 4. Đánh giá, xây dựng các mô hình tốt và nhân rộng

- Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá kịp thời và thường xuyên nhằm phát hiện các điển hình tốt ở các vùng miền khác nhau về ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong việc đổi mới phương pháp dạy học và quản lý nhà trường.

- Tổ chức các diễn đàn, hội thảo để chia sẻ và phổ biến các kinh nghiệm của các điển hình nhằm nhân rộng mô hình này.

- Tổ chức tốt các cuộc thi tài năng trẻ về Tin học (theo các cấp học, bậc học).

### 5. Chú trọng đúng mức tới các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn

Việc dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông cần tính đến sự khác biệt giữa các vùng miền. Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các chính

sách ưu tiên có trọng điểm về thiết bị, đội ngũ giáo viên, có các hướng dẫn và các biện pháp chỉ đạo cụ thể để các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn có thể từng bước thực hiện các mục tiêu của đề án phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của địa phương mình.

**6. Ban hành kịp thời các chính sách cần thiết**

Bộ Giáo dục và Đào tạo kết hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ... xây dựng các chính sách về:

- Biên chế và chế độ đối với giáo viên.
- Đầu tư của nhà nước, của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đối với lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông trong ngành giáo dục.
- Các chính sách nhằm thu hút sự

đóng góp của các lực lượng xã hội theo tinh thần xã hội hóa giáo dục.

Cùng với các chính sách này của Trung ương, các địa phương cũng cần ban hành các chính sách phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện cụ thể của địa phương mình.

**7. Tăng cường công tác quản lý đối với lĩnh vực dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường.**

- Bồi dưỡng các biện pháp quản lý việc giảng dạy Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Tiến hành thường xuyên việc theo dõi, đánh giá để rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp chỉ đạo kịp thời.

### C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>1. Nghiên cứu các phương án nhằm đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy và học môn Tin học ở trường phổ thông</b>				
Năm 2004	- Nghiên cứu các phương án dạy học khác nhau.	Các phương án thích hợp cho các vùng, miền.	Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục	Các Vụ bậc học, Trung tâm Tin học
<b>2. Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin và vận dụng vào thực tiễn dạy học ở các trường phổ thông</b>				

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2004 - 2005	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường năng lực về Công nghệ thông tin cho cán bộ nghiên cứu về đổi mới phương pháp giảng dạy.</li> <li>- Nghiên cứu đổi mới phương pháp bằng tích hợp Công nghệ thông tin vào giáo án một số môn học ở trường phổ thông.</li> <li>- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học ở các trường học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị mạng LAN và một số thiết bị đa phương tiện cho một số cơ sở nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ thông tin</li> <li>- Các giáo án mẫu một số môn học theo hướng tích hợp Công nghệ thông tin vào lớp học.</li> <li>- Các trường trọng điểm sử dụng Công nghệ thông tin để dạy học</li> </ul>	Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục	Các trường sư phạm, các Sở Giáo dục và Đào tạo, một số trường phổ thông.

**3. Xây dựng chương trình bồi dưỡng, biên soạn tài liệu, tuyển chọn phần mềm dạy học và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về Tin học cho giáo viên dạy Tin học và cho các giáo viên khác sử dụng Công nghệ thông tin và truyền thông**

2004 - 2005	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên dạy Tin học</li> <li>- Xây dựng chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên dạy các môn khác và cán bộ quản lý</li> <li>- Biên soạn các loại tài liệu cho các chương trình trên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình bồi dưỡng cho giáo viên dạy Tin học</li> <li>- Chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên các môn khác</li> <li>- Các tài liệu</li> </ul>	Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	Các vụ bậc học, Trung tâm Tin học
-------------	--	---	---	-----------------------------------

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2004 - 2006	- Bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy Tin học, hàng năm - Bồi dưỡng giáo viên dạy các môn học khác về sử dụng Công nghệ thông tin và truyền thông để ứng dụng vào giảng dạy - Bồi dưỡng cho cán bộ quản lý về Tin học, Công nghệ thông tin và truyền thông	Tại mỗi Sở Giáo dục và Đào tạo 40 giáo viên/năm được bồi dưỡng Tại mỗi Sở Giáo dục và Đào tạo 80 giáo viên/năm được bồi dưỡng. Tại mỗi Sở Giáo dục và Đào tạo 20 cán bộ quản lý/năm được bồi dưỡng.	Các trường Đại học sư phạm và Cao đẳng Sư phạm	Các vụ bậc học, phối hợp với các trường Đại học sư phạm, Cao đẳng Sư phạm
2004 - 2006	- Bồi dưỡng giáo viên khai thác Internet phục vụ giảng dạy	Tại các Sở Giáo dục: 20 học viên/năm.	Các Sở Giáo dục và Đào tạo	Các vụ bậc học, Trung tâm Tin học, các trường Đại học Sư phạm
2004 - 2006	Bồi dưỡng tin học cho cán bộ lãnh đạo, và quản lý để sử dụng được thiết bị Công nghệ thông tin và truyền thông và mạng máy tính, trao đổi thông tin trong ngành và với phụ huynh học sinh	Tại các Sở Giáo dục: 20 học viên/năm.	Các trường Đại học Sư phạm, Cao đẳng Sư phạm	Các vụ bậc học, Trung tâm Tin học, Các Sở Giáo dục và Đào tạo
2004 - 2006	Xây dựng thư viện điện tử (E_lib) phục vụ cho dạy và học	Bộ công cụ tìm kiếm các văn bản pháp quy về giáo dục phổ thông Các tài liệu tham khảo điện tử	Trung tâm Tin học	Các vụ bậc học, các trường Đại học Sư phạm, Cao đẳng Sư phạm

09638852

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2004 - 2005	Xây dựng bộ sách giáo khoa điện tử cho các cấp học	Sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn giảng dạy điện tử	Nhà Xuất bản Giáo dục	Trung tâm Tin học, các trường Đại học Sư phạm, Cao đẳng Sư phạm
2004 - 2005	Xây dựng quy trình đánh giá chất lượng học sinh bằng thiết bị Công nghệ thông tin và truyền thông	Phần mềm đánh giá chất lượng học sinh	Trung tâm Tin học	Các vụ bậc học
2004 - 2005	Ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông vào quản lý nhân sự, quản lý điểm, trao đổi thông tin với phụ huynh học sinh.	Quy trình và phần mềm quản lý trong nhà trường được xây dựng và giới thiệu	Trung tâm Tin học	Các Sở Giáo dục và Đào tạo
Năm 2004 - 2005	- Thu thập danh mục các phần mềm dạy học và tài liệu hướng dẫn sử dụng. - Biên soạn tài liệu tham khảo cho giáo viên - học sinh	5 phần mềm/môn học x 10 môn 3 tài liệu/môn học x 10 môn	Vụ Giáo dục Trung học	Vụ Giáo dục Tiểu học, Trung Tâm Tin học

#### 4. Xây dựng cơ sở vật chất về Công nghệ thông tin trong nhà trường

2004	- Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn phòng máy tính	Văn bản chuẩn phòng máy tính	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Trung tâm Tin học, Các vụ bậc học
2004 - 2006	Trang bị phòng máy tính, mạng máy tính, và thiết bị đa phương tiện trong các trường học	Trước mắt, trang bị cho 25% số trường Trung học cơ sở và 50% số trường Trung học phổ thông, mỗi trường cần được trang bị tối thiểu 10 máy tính.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các Sở Giáo dục và Đào tạo, Các dự án

09638852

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
		25% số trường có nối mạng nội bộ. 10 trường trọng điểm cho mỗi Sở Giáo dục được cung cấp dịch vụ Internet...	Trung tâm Tin học	Các địa phương
2004	Xây dựng Website phục vụ việc đổi mới phương pháp dạy học cho giáo dục phổ thông và bồi dưỡng giáo viên	Website của giáo dục phổ thông. Xây dựng tư liệu về các môn học Nghiên cứu, khai thác Internet rút kinh nghiệm trước khi mở rộng	Trung tâm Tin học	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Các vụ bậc học
2004 - 2006	In ấn tài liệu	Các tài liệu học tập, giảng dạy	Nhà Xuất bản Giáo dục và các nhà xuất bản khác	
<b>5. Tổ chức đánh giá các mô hình tốt</b>				
2004 - 2006	- Tổ chức đánh giá - Hội thảo khoa học - Tổ chức các cuộc thi tài năng trẻ về Tin học	Xây dựng các mô hình tốt	Các vụ bậc học	Vụ Khoa học - Công nghệ, Trung tâm Tin học
<b>6. Nghiên cứu, ban hành các chính sách về quản lý, chỉ đạo việc dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông của ngành Giáo dục và Đào tạo</b>				
2004 - 2006	- Nghiên cứu các chính sách về quản lý chỉ đạo dạy Tin học - Ban hành các chính sách về quản lý, chỉ đạo việc dạy học Tin học và ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông của ngành Giáo dục và Đào tạo	Các văn bản, khuyến nghị và chính sách	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Khoa học - Công nghệ, các vụ bậc học, Vụ Kế hoạch - Tài chính

09638852

## D. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

### 1. Thành lập Tiểu Ban chỉ đạo

Thành lập Tiểu Ban chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các hoạt động dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong các nhà trường phổ thông trong giai đoạn 2004 - 2006.

Tiểu Ban chỉ đạo các hoạt động dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông là một bộ phận của Ban chỉ đạo Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội; thành phần gồm đại diện các Vụ chức năng, các Viện nghiên cứu, Trung tâm Tin học thuộc Bộ Giáo dục Đào tạo, đại diện của các dự án Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Dự án phát triển giáo viên Tiểu học, Dự án đào tạo giáo viên Trung học cơ sở.

### 2. Nhiệm vụ của Tiểu Ban chỉ đạo

- Phối hợp các lực lượng trong Ngành giáo dục xây dựng kế hoạch triển khai Đề án theo từng năm.

- Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các dự án, các địa phương thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Đề án.

- Chỉ đạo các hoạt động xây dựng chương trình, phát triển các loại tài liệu và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông.

- Chỉ đạo công tác xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị để thực hiện dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong trường phổ thông.

- Tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động theo từng năm.

### 3. Trách nhiệm của các cơ quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục có trách nhiệm chủ trì việc nghiên cứu xây dựng chương trình Tin học đối với các cấp học, tổ chức các nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học, tham gia việc thu thập, phát triển các phần mềm dạy học và biên soạn các tài liệu cần thiết.

- Trung tâm Tin học của Bộ có trách nhiệm thu thập, xây dựng và giới thiệu các phần mềm dạy học, xây dựng mạng EduNet; tham gia biên soạn các tài liệu dạy học cũng như tài liệu bồi dưỡng giáo viên về Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

- Các trường đại học sư phạm có trách nhiệm phối hợp với các dự án, Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục, Trung tâm Tin học của Bộ thực hiện nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học theo tinh thần ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; thực hiện đào tạo Tin học trong trường sư phạm và phối hợp thực hiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Vụ Khoa học - Công nghệ chủ trì phối hợp với các Vụ chức năng khác lập kế hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch của đề án cho từng quý và từng năm.

- Các Vụ bậc học có trách nhiệm trong việc chỉ đạo các hoạt động bồi dưỡng giáo viên Tin học trong các trường sư phạm, tổ chức thực hiện các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên dạy

Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường.

- Vụ Giáo dục Tiểu học và Vụ Giáo dục Trung học có trách nhiệm chỉ đạo các hoạt động dạy Tin học trong trường phổ thông theo chương trình mới và đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên trên cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông.

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với Vụ Khoa học - Công nghệ trong việc xây dựng định mức chi tiêu, phân bổ các nguồn ngân sách, hướng dẫn thực hiện việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn.

- Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì việc xây dựng và trình Bộ ban hành các chế độ cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường.



## E. KINH PHÍ

Đơn vị: nghìn đồng Việt Nam

Các mục chi	Số lượng	Đơn giá	KINH PHÍ				Địa phương	Các dự án ODA
			Chương trình mục tiêu Quốc gia về giáo dục					
			Dự án đào tạo NNL Công nghệ thông tin, đưa Tin học vào trường phổ thông	Dự án chương trình sách giáo khoa	Dự án cơ sở vật chất	Dự án đào tạo giáo viên sư phạm		
<b>1. Nghiên cứu các phương án nhằm đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy và học môn Tin học ở trường phổ thông</b>								
Các phương án dạy học Tin học			100.000					
<b>2. Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin</b>								
1. - Trang bị mạng LAN và thiết bị đa phương tiện cho một số cơ sở nghiên cứu. - Nâng cao năng lực về Công nghệ thông tin cho cán bộ nghiên cứu.			100.000					
2. Một số giáo án mẫu các môn học theo hướng tích hợp Công nghệ thông tin vào lớp học.			90.000					
3. Thử nghiệm và triển khai từng bước kết quả nghiên cứu			100.000					

3. Xây dựng chương trình bồi dưỡng, biên soạn tài liệu, giới thiệu các phần mềm dạy học và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về Tin học cho giáo viên dạy Tin học và cho các giáo viên khác sử dụng Công nghệ thông tin và truyền thông							
1. Xây dựng chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên dạy Tin học	1 chương trình	30.000	30.000				
2. Xây dựng chương trình bồi dưỡng Tin học cho giáo viên dạy các môn học khác và cho cán bộ quản lý	2 chương trình	30.000	60.000				
3. Biên soạn các loại tài liệu cho các chương trình trên	3 bộ tài liệu	50.000	150.000				
4. In ấn			50.000				
5. Tiến hành bồi dưỡng hàng năm cho giáo viên dạy Tin học hàng năm - Bồi dưỡng giáo viên dạy các môn khác về ứng dụng Công nghệ thông tin - Bồi dưỡng cán bộ quản lý về Tin học							Dự án cơ sở vật chất cho sự phạm và bồi dưỡng giáo viên phân cấp về địa phương
6. Tuyển chọn các phần mềm dạy học và giới thiệu (cho 10 môn học)	5 phần mềm/ môn x 10 môn	20.000	1.000.000				
7. Bồi dưỡng giáo viên khai thác Internet phục vụ giảng dạy							Dự án NNL và đưa Tin học vào trường phổ thông (phân cấp về địa phương)

8. Bồi dưỡng giáo viên theo phương pháp của dự án PDL (proessional development laboratory)	61 tỉnh	50.000/ tỉnh	3.050.000				Dự án NNL và đưa Tin học vào trường phổ thông (phần cấp về địa phương)
9. Bồi dưỡng Tin học cho cán bộ quản lý							Dự án tin học hóa quản lý nhà nước (kinh phí dự án 112 của địa phương)
10. Xây dựng thư viện điện tử ở các trường Đại học sư phạm và Cao đẳng sư phạm - Bộ công cụ quản lý và tìm kiếm - Cơ sở dữ liệu					100.000 400.000		
11. Xây dựng bộ sách giáo khoa điện tử thí điểm cho các cấp học	3 bộ sách	100.000	300.000				
12. Xây dựng quy trình đánh giá học sinh bằng ứng dụng Công nghệ thông tin - Xây dựng bộ công cụ - Phần mềm			20.000 50.000				

13. Ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý - Phần mềm quản lý nhân sự - Phần mềm quản lý điểm - Phần mềm trao đổi thông tin			300.000					
<b>4. Xây dựng cơ sở vật chất về Công nghệ thông tin và truyền thông cho trường phổ thông</b>								
1. Xây dựng và ban hành tiêu chuẩn phòng máy tính	1 bộ		30.000				(Dự án Trung học cơ sở)	
2. Trang bị phòng học máy tính và thiết bị đa phương tiện trong nhà trường - Máy tính, máy in cho 318 trường phía Bắc							2.009.760 USD	
- Máy tính máy in cho 312 trường phía Nam							1.971.840 USD	
- Trang bị các phương tiện cho các địa phương khác							929.040 USD	
3. Xây dựng mạng máy tính cho các trường							992.240 USD	Các nguồn lực của xã hội
4. Xây dựng Website cho giáo dục phổ thông			200.000					
5. Hội thảo về kinh nghiệm khai thác Internet trong giáo dục	2 hội thảo	10.000	20.000					
6. In ấn các tài liệu			100.000					

09638852

<b>5. Tổ chức đánh giá các mô hình tốt</b>								
- Tổ chức đánh giá.	3 hội	20.000	60.000					
- Hội thảo khoa học.	thảo							
<b>6. Nghiên cứu ban hành chính sách về dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường</b>								
1. Nghiên cứu các chính sách về Công nghệ thông tin của nước ngoài			20.000					
2. Các hội thảo về chính sách	3 hội thảo	10.000	30.000					
3. Xây dựng, ban hành các chính sách			20.000					
<b>7. Quản lý đề án dạy học Tin học, ứng dụng Công nghệ thông tin và truyền thông trong nhà trường</b>								
1. Các hoạt động giám sát, kiểm tra			200.000					
2. Các hoạt động điều hành			100.000					
<b>Tổng số tiền</b>			<b>6.180.000</b>	<b>500.000</b>	<b>5.902.880</b>			
			<b>VNĐ</b>	<b>VNĐ</b>	<b>USD</b>			

**Tổng số tiền: 6.680.000.000 VNĐ và 5.902.880 USD**

*(Sáu tỷ sáu trăm tám mươi triệu VNĐ chẵn và Năm triệu chín trăm linh hai nghìn tám trăm tám mươi đô la Mỹ).*

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
*Thứ trưởng*

**Nguyễn Văn Vọng**